

Số: 1158 /QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 04 tháng 6 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về định mức hỗ trợ đầu tư trồng rừng và chăm sóc rừng trồng phòng hộ, đặc dụng năm thứ 2,3,4 và giao khoán quản lý bảo vệ rừng từ nguồn ngân sách Trung ương (Thuộc chương trình trồng mới 5 triệu ha rừng)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 08/2001/QĐ-TTg ngày 11/01/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất là rừng tự nhiên;

Căn cứ Quyết định số 661/QĐ-TTg ngày 29/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ về mục tiêu, nhiệm vụ, chính sách và tổ chức thực hiện Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng;

Căn cứ Quyết định số 210/2006/QĐ-TTg ngày 12/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2007-2010, Công văn số 114/BNN-LN ngày 12/01/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định 210/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 42/TT-SNNNT ngày 16/4/2007 về việc đề nghị Quyết định mức hỗ trợ đầu tư trồng rừng và chăm sóc rừng trồng phòng hộ, đặc dụng năm 2,3,4 và khoán quản lý bảo vệ rừng từ nguồn ngân sách Trung ương, thuộc Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định mức đầu tư trồng và chăm sóc rừng trồng phòng hộ, đặc dụng năm 2,3,4 và khoán quản lý bảo vệ rừng từ nguồn ngân sách Trung ương, thuộc Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng như sau:

1. Về phương thức, quy trình kỹ thuật: Theo quy định hiện hành.
2. Định mức hỗ trợ đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Trung ương, thuộc Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng:
  - a. Trồng và chăm sóc rừng phòng hộ, đặc dụng năm thứ 1: 3.000.000đ/ha

Trong đó thiết kế phí:	150.000đ/ha
b. Chăm sóc rừng phòng hộ, đặc dụng năm thứ 2:	900.000đ/ha
c. Chăm sóc rừng phòng hộ, đặc dụng năm thứ 3:	650.000đ/ha
d. Chăm sóc rừng phòng hộ, đặc dụng năm thứ 4:	450.000đ/ha
e. Giao khoán quản lý bảo vệ rừng:	100.000đ/ha/năm
3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2007.	

**Điều 2.** Chủ Dự án, các Sở, ngành liên quan có trách nhiệm thực hiện và sử dụng đúng định mức đầu tư đã quy định.

Mức đầu tư trên được dùng để xây dựng kế hoạch hàng năm và thanh quyết toán đối với các Dự án thuộc Chương trình trồng mới 5 triệu ha rừng trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho Bạc Nhà nước tỉnh, Chi cục Trưởng Chi cục Lâm nghiệp, Chủ đầu tư và Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
  - Lưu VT, TH, TM, NL (Dương).
- (qd dương 50 nl/nlm2) 20

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Dương Thanh Tương**